

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

### Phương pháp đánh giá: Đạt/không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, **được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.**

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung đánh giá	Mức đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Phạm vi cung cấp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đủ số lượng, chủng loại được ghi trong phần yêu cầu về phạm vi cung cấp của hàng hóa.</li> <li>- Hàng hóa chính có nguồn gốc xuất xứ, kí mã hiệu rõ ràng: Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ với hàng hóa nhập khẩu và giấy chứng nhận xuất xứ với các hàng hóa sản xuất trong nước.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đủ số lượng, chủng loại.</li> <li>- Nguồn gốc xuất xứ, kí mã hiệu không rõ ràng, không có cam kết (hoặc cam kết cung cấp không đầy đủ) giấy chứng nhận CO, CQ với hàng hóa nhập khẩu, giấy chứng nhận xuất xứ với các hàng hóa sản xuất trong nước.</li> </ul>
2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đáp ứng yêu cầu chi tiết tại Chương V về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.</li> <li>- Hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2023 trở lại đây đối với tất cả các hạng mục.</li> <li>- Hàng hóa chào thầu phải có đầy đủ tài liệu kỹ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa không đáp ứng yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật/hàng hóa không đáp ứng tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.</li> <li>- Hàng hóa đã qua sử dụng, sản xuất trước năm 2024 đối với tất cả các hạng mục.</li> <li>- Hàng hóa không có tài liệu kỹ thuật, chỉ dẫn</li> </ul>

TT	Nội dung đánh giá	Mức đánh giá	
		Đạt	Không đạt
		thuật, chỉ dẫn kèm theo để chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa như nêu trong E-HSMT.	kèm theo hoặc tài liệu kỹ thuật không chứng minh được các đặc tính, thông số kỹ thuật phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của hàng hoá như nêu trong E-HSMT.
3	Mức độ đáp ứng yêu cầu về bảo hành, bảo trì	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn bảo hành: Ít nhất 12 tháng đối với sản phẩm chính (Sản phẩm 1, 2, 3 Chương IV/ Phạm vi cung cấp hàng hóa)</li> <li>- Có cam kết trong thời gian không quá 48 giờ sau khi nhận được các thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu phải có mặt để thay thế tất cả hàng hóa hỏng hóc, sai sót.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn bảo hành: Dưới 12 tháng đối với sản phẩm chính (Sản phẩm 1, 2, 3 Chương IV/ Phạm vi cung cấp hàng hóa)</li> <li>- Không cam kết hoặc có cam kết nhưng thời gian lớn hơn 48 giờ sau khi nhận được các thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu mới có mặt để thay thế tất cả hàng hóa hỏng hóc, sai sót.</li> </ul>
4	Tiến độ cung cấp hàng hóa	Không quá 10 ngày	Trên 15 ngày

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

Chọn phương pháp đánh giá về giá: Phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.